SỞ Y TẾ HƯNG YÊN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1476/QĐ-BV

Hưng Yên, ngày 28 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Mua vật tư, hóa chất, môi trường vi sinh bổ sung quý IV năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 165/2026/NĐ-CP và Nghị định số 170/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ; Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 và Nghị định số 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 99/QĐ-SYT ngày 26/01/2026 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Công văn số 1245/UBND-KGVX ngày 13/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, sinh phẩm y tế; Công văn số 1373/SYT-KHTC ngày 16/3/2026 của Sở Y tế về việc mua sắm vật tư, hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm y tế cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026 và các năm tiếp theo;

Căn cứ Quyết định số 1470/QĐ-BV ngày 27/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt nhiệm vụ, tiêu chuẩn kỹ thuật, nội dung và kinh phí

mua sắm cho dự toán mua sắm: "Mua vật tư, hóa chất, môi trường vi sinh bổ sung quý IV năm 2026";

Căn cứ Quyết định số 330/QĐ-BV ngày 22/10/2025 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên về việc thành lập Tổ tư vấn mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị, thuê hàng hóa dịch vụ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên (sau đây gọi tắt là Tổ tư vấn mua sắm);

Theo đề nghị của Tổ tư vấn mua sắm tại Tờ trình số 102/TTr-TTV ngày 28/10/2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua vật tư, hóa chất, môi trường vi sinh bổ sung quý IV năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: "Mua vật tư, hóa chất, môi trường vi sinh bổ sung quý IV năm 2026" với nội dung chi tiết theo các phụ lục đính kèm, cụ thể:

- Tổng giá trị các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 4.254.861.418 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ hai trăm năm mươi bốn triệu tám trăm sáu mươi mốt nghìn bốn trăm mười tám đồng), gồm 04 gói thầu áp dụng hình thức chào giá trực tuyến rút gọn;

- Phụ lục 1: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

- Phụ lục 2: Danh mục các phần thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Gói số 01 đến Gói số 04);

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ tư vấn mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị, thuê hàng hóa dịch vụ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên, khoa Dược, Phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Phòng Tài chính kế toán, các khoa, phòng và bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Lưu: VT, TTVMS.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HƯNG YÊN

Đỗ Chí Phong

PHỤ LỤC 1: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

DỰ TOÁN MUA SẮM: Mua vật tư, hóa chất, môi trường vi sinh bổ sung quý IV năm 2026

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên	Gói số 01: Mua hóa chất, môi trường vi sinh và vật tư xét nghiệm	Cung cấp hóa chất, môi trường vi sinh, thuốc thử và vật tư dùng cho xét nghiệm, giải phẫu bệnh (gồm 36 phần tương ứng với 36 mặt hàng, chi tiết theo Phụ lục 2, Phụ lục 3)	459.086.098	Từ nguồn quỹ bảo hiểm y tế, kinh phí chi trả của người bệnh và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật của Bệnh viện Đa khoa tỉnh năm 2026-2027	Chào giá trực tuyến rút gọn; trong nước; qua mạng	-	30 ngày	Quý IV năm 2026	Theo đơn giá cố định	04 tháng	Không áp dụng
2	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên	Gói số 02: Mua vật tư, dung dịch dùng cho lọc máu và trao đổi huyết tương	Cung cấp dung dịch thẩm phân, dịch lọc thận, quả lọc trao đổi huyết tương và vật tư kiểm tra, vệ sinh hệ thống lọc máu (gồm 07 phần tương ứng với 07 mặt hàng, chi tiết theo Phụ lục 2, Phụ lục 3)	1.447.599.520	Từ nguồn quỹ bảo hiểm y tế, kinh phí chi trả của người bệnh và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật của Bệnh viện Đa khoa tỉnh năm 2026-2027	Chào giá trực tuyến rút gọn; trong nước; qua mạng	-	30 ngày	Quý IV năm 2026	Theo đơn giá cố định	04 tháng	Không áp dụng
3	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên	Gói số 03: Mua vật tư y tế tiêu hao thông dụng và phim X-quang	Cung cấp bơm tiêm, dây nối, dây thở oxy, khẩu trang, mũ, cồn, gạc, kim luồn, giấy điện tim và phim X-quang (gồm 12 phần tương ứng với 12 mặt hàng, chi tiết theo Phụ lục 2, Phụ lục 3)	1.278.920.000	Từ nguồn quỹ bảo hiểm y tế, kinh phí chi trả của người bệnh và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật của Bệnh viện Đa khoa tỉnh năm 2026-2027	Chào giá trực tuyến rút gọn; trong nước; qua mạng	-	30 ngày	Quý IV năm 2026	Theo đơn giá cố định	04 tháng	Không áp dụng

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
4	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên	Gói số 04: Mua vật tư phẫu thuật, nội soi, tiết niệu và can thiệp mạch	Cung cấp vật tư nội soi tiêu hóa, dụng cụ khâu nối, chỉ phẫu thuật, vật tư tiết niệu, laser và can thiệp mạch (gồm 24 phần tương ứng với 24 mặt hàng, chi tiết theo Phụ lục 2, Phụ lục 3)	1.069.255.800	Từ nguồn quỹ bảo hiểm y tế, kinh phí chi trả của người bệnh và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật của Bệnh viện Đa khoa tỉnh năm 2026-2027	Chào giá trực tuyến rút gọn; trong nước; qua mạng	-	30 ngày	Quý IV năm 2026	Theo đơn giá cố định	04 tháng	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**4.254.861.418**	*(Bằng chữ: Bốn tỷ hai trăm năm mươi bốn triệu tám trăm sáu mươi mốt nghìn bốn trăm mười tám đồng)*							

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC CÁC PHẦN THUỘC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

DỰ TOÁN MUA SẮM: Mua vật tư, hóa chất, môi trường vi sinh bổ sung quý IV năm 2026

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Số phần	Tên các phần (lô)	Giá từng phần (lô) (VNĐ)	Thời gian thực hiện
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên	Gói số 01: Mua hóa chất, môi trường vi sinh và vật tư xét nghiệm	Cung cấp hóa chất, môi trường vi sinh, thuốc thử và vật tư dùng cho xét nghiệm, giải phẫu bệnh (gồm 36 phần tương ứng với 36 mặt hàng)	459.086.098	1	Phần 1. Môi trường thạch máu	71.442.000	04 tháng
					2	Phần 2. Môi trường thạch chocolate	10.920.000	04 tháng
					3	Phần 3. Thạch MacConkey	10.206.000	04 tháng
					4	Phần 4. môi trường thạch tạo màu UTI	95.256.000	04 tháng
					5	Phần 5. Môi trường kháng sinh đồ của vi sinh vật không khó mọc	61.236.000	04 tháng
					6	Phần 6. Dầu khoáng	420.000	04 tháng
					7	Phần 7. Hoá chất xét nghiệm sinh học phân tử phát hiện vi khuẩn lao kháng RIF	66.150.000	04 tháng
					8	Phần 8. Dung dịch Alsever	23.962.500	04 tháng
					9	Phần 9. Thuốc nhuộm Nigrosin 10%	180.798	04 tháng
					10	Phần 10. Dung dịch Acid Acetic (500ml/chai)	93.000	04 tháng
					11	Phần 11. Dung dịch khử nhiễm DNase/ RNase	700.000	04 tháng
					12	Phần 12. Dung dịch Giem sa mẹ 1.000ML	2.400.000	04 tháng
					13	Phần 13. Dung dịch nhuộm bào tương pha sẵn Eosin	2.300.000	04 tháng
					14	Phần 14. Dung dịch Mayer hematoxylin 1 L	3.200.000	04 tháng
					15	Phần 15. Hóa chất nhuộm OG6	945.000	04 tháng
					16	Phần 16. Hóa chất nhuộm EA50	1.150.000	04 tháng
					17	Phần 17. Đệm kiềm hóa màu nhân Blue buffer	5.300.000	04 tháng
					18	Phần 18. Chất nhuộm tế bào Define MX-AQ	5.300.000	04 tháng
					19	Phần 19. Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu D	13.200.000	04 tháng
					20	Phần 20. Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu A	2.200.000	04 tháng
					21	Phần 21. Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu B	2.200.000	04 tháng
					22	Phần 22. Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu AB	2.200.000	04 tháng
					23	Phần 23. Ống nghiệm Natri Citrate 3.8 %	16.000.000	04 tháng
					24	Phần 24. Lamen	2.670.000	04 tháng

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Số phần	Tên các phần (lô)	Giá từng phần (lô) (VNĐ)	Thời gian thực hiện
					25	Phần 25. Cassette chuyển đúc bệnh phẩm	3.858.000	04 tháng
					26	Phần 26. Que cấy kim loại	1.580.000	04 tháng
					27	Phần 27. Que tre vô khuẩn	1.050.000	04 tháng
					28	Phần 28. Ống vô trùng đựng mẫu	9.200.000	04 tháng
					29	Phần 29. Ống tăm bông vô khuẩn	3.250.000	04 tháng
					30	Phần 30. Đầu típ 100µl có lọc tiệt trùng	1.209.600	04 tháng
					31	Phần 31. Đầu típ 1000µl có lọc tiệt trùng	3.480.000	04 tháng
					32	Phần 32. Đầu típ 200µl có lọc tiệt trùng	2.419.200	04 tháng
					33	Phần 33. Đầu típ 10µl có lọc tiệt trùng	1.008.000	04 tháng
					34	Phần 34. Ống Eppendorf 2ml	6.400.000	04 tháng
					35	Phần 35. Ống phân tích máu lắng	15.000.000	04 tháng
					36	Phần 36. Dải 8 ống real time PCR 0.2ml	11.000.000	04 tháng
2	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên	Gói số 02: Mua vật tư, dung dịch dùng cho lọc máu và trao đổi huyết tương	Cung cấp dung dịch thẩm phân, dịch lọc thận, quả lọc trao đổi huyết tương và vật tư kiểm tra, vệ sinh hệ thống lọc máu (gồm 07 phần tương ứng với 07 mặt hàng)	1.447.599.520	1	Phần 1. Bộ quả lọc dùng trao đổi huyết tương	95.200.000	04 tháng
					2	Phần 2. Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc	1.042.800.000	04 tháng
					3	Phần 3. Que thử tồn dư Clo	1.600.000	04 tháng
					4	Phần 4. Dịch lọc thận đậm đặc A (can 10 lít)	290.400.000	04 tháng
					5	Phần 5. Que thử tồn dư peroxide Serim® GUARDIAN™	1.400.000	04 tháng
					6	Phần 6. Que thử Độ cứng của nước Serim® GUARDIAN™/ Que thử Độ cứng của nước Serim® GUARDIAN™	2.400.000	04 tháng
					7	Phần 7. Acid rửa quả lọc (Can 5 lít)	13.799.520	04 tháng
3	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên	Gói số 03: Mua vật tư y tế tiêu hao thông dụng và phim X-quang	Cung cấp bơm tiêm, dây nối, dây thở oxy, khẩu trang, mũ, cồn, gạc, kim luồn, giấy điện tim và phim X-quang (gồm 12 phần tương ứng với 12 mặt hàng)	1.278.920.000	1	Phần 1. Bơm tiêm insulin 1ml	343.000.000	04 tháng
					2	Phần 2. Bơm tiêm sử dụng một lần 5ml	75.000.000	04 tháng
					3	Phần 3. Dây nối bơm tiêm điện	60.000.000	04 tháng
					4	Phần 4. Dây thở oxy gọng kính	15.000.000	04 tháng
					5	Phần 5. Khẩu trang y tế dùng 1 lần đã tiệt trùng	1.970.000	04 tháng
					6	Phần 6. Mũ giấy dùng 1 lần đã tiệt trùng	2.478.000	04 tháng
					7	Phần 7. Giấy in điện tim 12 cần tương thích với model Cardiocare của hãng máy điện tim Biomet	9.000.000	04 tháng
					8	Phần 8. Cồn y tế 70	48.000.000	04 tháng
					9	Phần 9. Bơm tiêm sử dụng một lần 10ml	302.000.000	04 tháng
					10	Phần 10. Gạc dẫn lưu tai mũi họng	882.000	04 tháng

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Số phần	Tên các phần (lô)	Giá từng phần (lô) (VNĐ)	Thời gian thực hiện
					11	Phần 11. Kim luồn tĩnh mạch tròn	1.590.000	04 tháng
					12	Phần 12. Phim X-Quang 35cmx43cm tương thích máy in laser Fujifilm	420.000.000	04 tháng
4	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên	Gói số 04: Mua vật tư phẫu thuật, nội soi, tiết niệu và can thiệp mạch	Cung cấp vật tư nội soi tiêu hóa, dụng cụ khâu nối, chỉ phẫu thuật, vật tư tiết niệu, laser và can thiệp mạch (gồm 24 phần tương ứng với 24 mặt hàng)	1.069.255.800	1	Phần 1. Đầu gắn dây nội soi đại tràng	4.500.000	04 tháng
					2	Phần 2. Đầu gắn dây nội soi dạ dày	3.900.000	04 tháng
					3	Phần 3. Loop (dùng trong cắt polyp lớn)	7.490.000	04 tháng
					4	Phần 4. Kẹp cầm máu nóng dùng trong nội soi dạ dày, thực quản	21.650.000	04 tháng
					5	Phần 5. Kẹp cầm máu nóng dùng trong nội soi đại tràng	23.150.000	04 tháng
					6	Phần 6. Dao cắt hớt dưới niêm mạc đầu cách điện, điện cực hình tam giác, hình đĩa	49.500.000	04 tháng
					7	Phần 7. Dao cắt hớt dưới niêm mạc hình núm và tưới rửa	47.500.000	04 tháng
					8	Phần 8. Dụng cụ khâu cắt nối thẳng dùng trong mổ mở	65.000.000	04 tháng
					9	Phần 9. Băng ghim cắt khâu tiêu hóa dùng cho mổ mở, loại 3 hàng ghim	136.800.000	04 tháng
					10	Phần 10. Dụng cụ khâu nối tiêu hóa tự động tròn các cỡ, loại 3 hàng ghim	447.000.000	04 tháng
					11	Phần 11. Chỉ lanh	3.000.000	04 tháng
					12	Phần 12. Dây dẫn laser cỡ 272µm loại dùng nhiều lần	48.200.000	04 tháng
					13	Phần 13. Chỉ thép cỡ 0.8mm	2.450.000	04 tháng
					14	Phần 14. Chỉ thép cỡ 1.0mm	9.800.000	04 tháng
					15	Phần 15. Rọ lấy sỏi ống bán cứng	10.895.000	04 tháng
					16	Phần 16. Rọ bắt sỏi ống mềm	17.000.000	04 tháng
					17	Phần 17. Dây dẫn hướng bằng titan trong nội soi tiết niệu loại vằn vàng đen, vằn trắng xanh	53.600.000	04 tháng
					18	Phần 18. Bộ xilanh dùng cho máy bơm cản quang Illumena	5.550.000	04 tháng
					19	Phần 19. Bộ xilanh đôi dùng cho máy bơm cản quang hai nòng Imaxeon Salient	33.300.000	04 tháng
					20	Phần 20. Bộ xilanh dùng cho máy bơm cản quang Medtron	29.985.000	04 tháng

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Số phần	Tên các phần (lô)	Giá từng phần (lô) (VNĐ)	Thời gian thực hiện
					21	Phần 21. Vòng xoắn kim loại	27.000.000	04 tháng
					22	Phần 22. Bộ khăn chụp mạch dùng cho can thiệp	12.000.000	04 tháng
					23	Phần 23. Keo sinh học	3.185.800	04 tháng
					24	Phần 24. Kim sinh thiết lấy mẫu mô mềm bán tự động	6.800.000	04 tháng
Tổng cộng				**4.254.861.418**			**4.254.861.418**	